|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS Cái Nước****Tổ: Văn – Sử - Địa – GDCD** | **Họ và tên giáo viên****Đỗ Tuyết Trinh****dotuyettrinh123@gmail.com** |

KHÔNG ĐẠT. YÊU CẦU PHẦN VIẾT KHÔNG PHÙ HỢP

**Tiết (PPCT): 107,108**

**KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

Môn học : Ngữ văn; lớp 8

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

- Đánh giá về kiến thức, kĩ năng ở 3 mức độ nhận thức: Nhận biết, Thông hiểu và vận dụng của học sinh sau khi học các chủ đề: 6,7,8

**2. Về năng lực**

- Những năng lực chung: Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo.

 - Những năng lực đặc thù: Năng lực nhận thức và tư duy Ngữ văn.

**3. Về phẩm chất:** Trung thực, chăm chỉ: Nghiêm túc trong kiểm tra

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**
 **1. Chuẩn bị của giáo viên:**
 - Ma trận đề

 - Khung đặc tả đề

 - Đề thi
 - Đáp án

 **2. Chuẩn bị của học sinh:** học những phần giáo viên đã dặn

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: Mở đầu (GV nêu ra yêu cầu KT)**

**a. Mục đích:** Giáo viên đưa ra thời gian KT.

**b. Nội dung:** Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh

**d. Cách thực hiện (GV cho HS làm bài)**

**Hoạt động 2: Nội dung câu KT**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được những kiến thức trọng tâm.

**b. Nội dung:** Hoàn thành các câu hỏi của GV đưa ra.

**c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV: HS suy nghĩ, tự làm các câu hỏi khi GV đề ra

HS: lắng nghe

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS suy nghĩ tự tìm ra câu trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

Mỗi HS tự trả lời các câu hỏi cho bản thân mình.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập (KT)**

GV chuẩn kiến thức

**ĐỀ 1**

**PHÒNG GD& ĐT HYỆN CÁI NƯỚC ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**TRƯỜNG THCS CÁI NƯỚC NĂM HỌC 2023 – 2024**

 Môn: Ngữ văn 8

 *Thời gian: 90 phút (không kể thời gian phát đề)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Tin yêu và ước vọng | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **40** |
| **2** | **Viết** | Phân tích truyện ngắn  | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 2\* | 0 | 2\* | 60 |
| **Tổng** | ***20*** |  | ***20*** |  |  | ***40*** |  | ***20*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **20%** | **40%** | **20%** |  |
| **Tỉ lệ chung** | **40%** | **60%** |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Tin yêu và ước vọng  | **Nhận biết:** - Nhận biết được phương thức biểu đạt chính của bài thơ.- Nhận biết được đề tài, nội dung phản ánh, các dấu hiệu nghệ thuật của bài thơ- Xác định được BPTT.**Thông hiểu:**- Chỉ ra được vai trò của các chi tiết nghệ thuật trong việc thể hiện cảm xúc của một tác phẩm thơ. - Chỉ ra được nội dung của văn bản (nhân vật trữ tình, cảm xúc, tư tưởng, giá trị …). - Hiểu được chủ đề của bài thơ- Hiểu được cảm xúc,tình cảm, thái độ của tác giả | 3 TN | 5TN |  |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích truyện ngắn | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề và kiểu bài. **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)**Vận dụng:** Viết được bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngắn **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn hình ảnh tiêu biểu.-Trình bày được tâm trạng của nhà thơ.-Hành động thể hiện lòng biết ơn.  | 1\* | 1\* | 2\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***20*** | ***20*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **40** | **60** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 8**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

***Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:***

|  |  |
| --- | --- |
| Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi!Nhớ về rừng núi, nhớ chơi vơi.Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi,Mường Lát hoa về trong đêm hơi.Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm,Heo hút cồn mây, súng ngửi trời.Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống,Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi.Anh bạn dãi dầu không bước nữa,Gục lên súng mũ bỏ quên đời!Chiều chiều oai linh thác gầm thét,Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người.Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói,Mai Châu mùa em thơm nếp xôi.Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa,Kìa em xiêm áo tự bao giờ.Khèn lên man điệu nàng e ấp,Nhạc về Viên Chăn xây hồn thơ. | Người đi Châu Mộc chiều sương ấy,Có thấy hồn lau nẻo bến bờ?Có nhớ dáng người trên độc mộc,Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa?Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc,Quân xanh màu lá dữ oai hùm.Mắt trừng gửi mộng qua biên giới,Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm.Rải rác biên cương mồ viễn xứ,Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh.Áo bào thay chiếu, anh về đất,Sông Mã gầm lên khúc độc hành.Tây Tiến người đi không hẹn ước,Đường lên thăm thẳm một chia phôi.Ai lên Tây Tiến mùa xuân ấy,Hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi.**Tây Tiến - Quang Dũng, *Mây đầu ô*, NXB Tác phẩm mới, Hội nhà văn, Hà Nội, 1986** |

**Chọn đáp đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 8:**

**Câu 1**: **Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?**

A.tự sự C. miêu tả

B. nghị luận D. biểu cảm

**Câu 2**: **Xác định biện pháp tu từ trong câu thơ “Hồn về Sầm Nưa chẳng về xuôi”?**

A. so sánh C. ẩn dụ

**B.** nhân hoá D. liệt kê

**Câu 3:Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?**

A.tác giả C. thiên nhiên

B. người dân Tây Bắc D. người lính Tây Tiến

**Câu 4: Câu thơ “Tây Tiến người đi không hẹn ước” đã cho chúng ta biết điều gì?**

A. Đường lên Tây Tiến thăm thẳm, xa xôi, vời vợi, nguy hiểm trùng trùng.

B. Tô đậm bầu không khí chung của một thời Tây Tiến với lời thề cổ kim: ra đi không hẹn ngày về, một đi không trở lại

C. Những khó khăn, vất vả mà người lính Tây Tiến phải trải qua trên con đường hành quân.

D. Lời hẹn ước của những người lính Tây Tiến: nhất định sẽ trở về khi đất nước giành được đôc lập.

**Câu 5:Thiên nhiên Tây Bắc trong bài thơ có đặc điểm gì?**

A. Thiên nhiên bí ẩn, um tùm, rậm rạp.

B**.** Thiên nhiên kì vĩ, rực rỡ tráng lệ, thơ mộng , trữ tình.

C. Hùng vĩ, hoang sơ hiểm trờ, dữ dội bí ẩn; bất ngờ hiện ra vẻ đẹp thơ mộng lãng mạn.

D. Tất cả các ý trên.

 **Câu 6: Chi tiết “ bỏ quên đời”, “ không mọc tóc”, “ chẳng tiếc đời xanh”, “ chẳng về xuôi” thể hiện điều gì?**

A. Vẻ kiêu hùng , ngang tàng, kiên định sắt đá của người lính.

B. Thực trạng mệt mỏi, chán nản của người lính.

C. Diễn tả ngoại hình của những người lính khi bị cơn bệnh sốt rét hành hạ.

D. Khát vọng cháy bỏng được trở về quê hương của những người lính.

**Câu 7: Lí tưởng sống cao đẹp, tinh thần xả thân cho Tổ quốc của người lính Tây Tiến được thể hiện ở câu thơ nào?**

A. Rải rác biên cương mồ viễn xứ

B. Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh

C. Áo bào thay chiếu anh về đất

D. Sông Mã gầm lên khúc độc hành

**Câu 8: Nội dung của bài thơ là** :

A. **Bài thơ là nỗi nhớ và niềm tự hào về đồng đội thân yêu, những chiến sĩ hào hoa, dũng cảm, giàu lòng yêu nước trong đoàn binh Tây Tiến đã chiến đấu và hi sinh vì Tổ quốc.**

B. Bài thơ là tâm tư, là lời thề hành động của người chiến sĩ trẻ, đồng thời thể hiện khát khao rạo rực, mong được về với cuộc sống tự do.

C. Bài thơ là cảm xúc và suy tư về đất nước đau thương đồng thời thể hiện khát vọng mãnh liệt về tình yêu đôi lứa của những người lính.

D. Bài thơ là bức tranh kì vĩ của dãy Trường Sơn, là tâm sự trĩu nặng của người lính khi nhớ về làng quê nơi mình sinh ra và lớn lên..

**II. VIẾT (6,0 điểm):**

**Câu 1: Trình bày ngắn gọn suy nghĩ của em về người lính Tây Tiến?**

**Câu 2.Em sẽ làm gì để thể hiện lòng biết ơn của mình đối với những người lính đã hi sinh cho tổ quốc ?**

**Câu 3: Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngắn mà em đã yêu thích nhất**

 **HƯỚNG DẪN CHẤM**

 **Môn : Ngữ văn 8**

 **Thời gian: 90 phút**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | D | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | B | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **II** | **1** | - HS có thể trình bày những suy nghĩ nhận thức riêng song có thể diễn đạt theo các ý sau: - Hi sinh dâng hiến cả cuộc đời mình cho tổ quốc- Lạc quan, vui vẻ, yêu đời trải qua nhiều gian khổ nhưng vẫn kiên cường- Có tâm hồn lãng mạn hào hoa…….. | 1,0  |
|  | **2** | HS tự trình bày những suy nghĩ nhận thức riêng song có thể diễn đạt theo các ý sau:- Viếng nghĩa trang liệt sĩ vào các ngày lễ quan trọng,thiêng liêng.- Học tập thật giỏi để trở thành con ngoan trò giỏi cháu ngoan Bác Hồ trở thành người có ích cho xã hội  - Giữ gìn và bảo vệ những truyền thống văn hóa tốt đẹp của quê hương, đất nước.- Thăm hỏi, giúp đỡ , động viên gia đình các anh……………………………………………….. | 1,0 |
|  | **3** | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:* Mở bài, thân bài, kết bài  | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: phân tích tác phẩm truyện | 0,25 |
|  | *c. Triển khai bài văn theo trình tự hợp lí*HS triển khai bài văn theo bố cục mở bài, thân bài, kết bài. Bài viết cần có lối diễn đạt rõ ràng, mạch lạc; ngôn ngữ phong phú, dễ hiểu; phân tích được những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, dẫn chứng cụ thể sinh động: Dưới đây là một số gợi ý |  |
|  | **Mở bài:** giới thiệu ngắn gọn về tác giả tác phẩm và ý kiến khái quát của người viết về tác phẩm, chia sẻ người đọc lý do lựa chọn tác phẩm để phân tích đánh giá**B. Thân bài:** tóm tắt nội dung chính của truyện+ Phân tích đánh giá về chủ đề, nội dung của truyện dựa trên dẫn chứng từ tác phẩm+ Phân tích đánh giá những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm+ Khi phân tích đánh giá cần có những chi tiết tiêu biểu được dẫn ra từ tác phẩm**C. Kết bài:**Khẳng định ý nghĩa , giá trị của tác phẩm | 0,52,00,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn cảm xúc, sinh động, sáng tạo. | 0,25 |